

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BN

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện; bị đơn rút toàn bộ yêu cầu phản tố; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan rút toàn bộ yêu cầu độc lập.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 03/2021/TLST-DS ngày 13 tháng 4 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng thuê nhà ở” giữa:

- Nguyên đơn: Bà Vũ Thị N, sinh năm 1980; địa chỉ: Số 136B, tổ 34, cụm 5, phường TL, quận TH, thành phố HN.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Vũ Quang D, sinh năm 1975; địa chỉ: Số 107/670/63 NGT, tổ 14, ĐG, quận LB, thành phố HN.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn LB, xã ND, huyện TD, tỉnh BN.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông Phạm Viết L - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư PT, Đoàn Luật sư thành phố HN; địa chỉ: Số 23 HDD, phường ND, quận ĐĐ, thành phố HN.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. UBND huyện TD, tỉnh BN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đại Đ - Chủ tịch UBND.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn L - Phó Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện TD;

2. Văn phòng công chứng CT.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Ngô Thị Thu H- Công chứng viên;

Địa chỉ: Số 50 đường LQĐ, phường ĐN, thị xã TS, tỉnh BN.

3. Ông Nguyễn Đình T1, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn LB, xã ND, huyện TD, tỉnh BN.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Trung: Ông Phạm Viết L - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư PT, Đoàn Luật sư thành phố HN.

4. Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1951;

5. Ông Nguyễn Đình T3, sinh năm 1976;

6. Ông Nguyễn Đình V, sinh năm 1980;

Cùng địa chỉ: Thôn LB, xã ND, huyện TD, tỉnh BN.

7. Ông Nguyễn Đình K, sinh năm 1985; HKTT: Thôn LB, xã ND, huyện TD, tỉnh BN.

Hiện ông K đang lao động tại Nhật Bản.

II. Về án phí: Chị Vũ Thị N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị Hồng T không phải chịu án phí đối với yêu cầu phản tố và chi phí ủy thác tư pháp. Anh Nguyễn Đình T1 không phải chịu án phí đối với yêu cầu độc lập.

Hoàn trả chị Vũ Thị N số tiền 1.500.000 đồng; hoàn trả chị Nguyễn Thị Hồng T số tiền 300.000 đồng; hoàn trả anh Nguyễn Đình Trung số tiền 17.250.000 đồng theo các Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000999 ngày 11/12/2019; số 0002549 ngày 29/9/2020 và số 0002536 ngày 27/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du.

Hoàn trả chị Nguyễn Thị Hồng T số tiền 3.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000101 ngày 05/01/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh BN.

- Về chi phí tố tụng khác: Chị Vũ Thị N phải chịu 1.800.000 đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ (xác nhận chị Vũ Thị N đã nộp đủ).

Chị Nguyễn Thị Hồng T phải chịu 200.000 đồng tiền lệ phí ủy thác tư pháp (xác nhận chị Nguyễn Thị Hồng T đã nộp đủ theo Biên lai thu tiền tạm ứng số 0000101 ngày 05/01/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh BN).

III. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BN;
- Cục THADS tỉnh BN;
- Chi cục THADS huyện TD;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Tính